ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KIẾN XƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 167 /KH-UBND	*Kiến Xương, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã Kiến Xương

Căn cứ Quyết định số 3028/QĐ-BYT ngày 29/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030; Căn cứ Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30/10/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn xã Kiến Xương như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của xã; đổi mới phương thức truyền thông về dân số theo hướng tăng cường ứng dụng nền tảng số, kết hợp hiệu quả với truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, nhằm chuyển tải chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

- Nâng cao năng lực số của đội ngũ làm công tác dân số, cộng tác viên dân số ở thôn; xây dựng, khai thác hiệu quả dữ liệu, sản phẩm truyền thông số; tăng cường phát hiện, xử lý thông tin sai lệch về chính sách dân số trên không gian mạng.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh; phù hợp với thực tiễn mô hình tổ chức chính quyền địa phương và điều kiện kinh tế - xã hội của xã Kiến Xương.

- Truyền thông số không thay thế mà bổ trợ, tích hợp với truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, nhất là tại xã và các thôn.

- Bảo đảm nội dung và phương thức triển khai đơn giản, thiết thực, dễ áp dụng, phù hợp với năng lực của đội ngũ làm công tác dân số ở thôn, xã.

- Xác định rõ trách nhiệm, tăng cường phối hợp liên ngành; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) an toàn, có trách nhiệm, có sự kiểm soát của con người; bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Chuyển đổi phương thức hoạt động, quản trị và cung cấp dịch vụ truyền thông về dân số trên địa bàn xã dựa trên môi trường số nhằm chuyển tải chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển, góp phần thực hiện các mục tiêu của Chương trình Truyền thông dân số đến năm 2030 và Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn xã.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

- 70% cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân trên địa bàn xã được tiếp cận thông tin, cập nhật kiến thức về dân số trên nền tảng số.

- 100% Kế hoạch chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số được triển khai thực hiện tại xã.

- 95% cán bộ làm công tác dân số cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực thực hiện truyền thông số, truyền thông xã hội.

- Hằng năm:

+ Ít nhất 75% tuyên truyền viên của xã, các đoàn thể được cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số.

+ 30% cộng tác viên dân số ở các thôn được tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số tại cộng đồng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng định hướng, chuẩn hoá nội dung số, phối hợp liên ngành, chuẩn hóa và phổ biến nội dung truyền thông số

- Sau khi Bộ y tế ban hành hướng dẫn về chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số. Trạm y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền quy chế quản lý kiểm duyệt và thực hiện đăng tải nội dung truyền thông số về dân số trên các kênh thông tin thuộc phạm vi quản lý của xã theo quy chế, hướng dẫn của cấp trên, bảo đảm thống nhất về nội dung và thông điệp truyền thông.

- Tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số; quyền, trách nhiệm của cá nhân, cặp vợ chồng, gia đình và người sử dụng lao động.

- Khai thác, sử dụng và phổ biến các tài liệu, sản phẩm truyền thông về dân số do Cục Dân số (Bộ Y tế) và tỉnh xây dựng, cung cấp trên các nền tảng số; bảo đảm ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng (người chưa thành niên, người trong độ tuổi sinh sản, người cao tuổi, người khuyết tật...).

- Tăng cường đăng tải tin, bài, ảnh và sản phẩm truyền thông số về dân số trên trang Thông tin điện tử của xã, các nền tảng mạng xã hội, ứng dụng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội xã.

- Phối hợp rà soát, đánh giá số liệu cơ sở về thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số của đội ngũ làm công tác dân số tại xã và thôn.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong cung ứng thông tin về dân số trên môi trường số, sản xuất đăng tin bài, ảnh và các sản phẩm truyền thông về dân số trên nền tảng số, các cuộc thi, lồng ghép bài giảng, hoạt động ngoại khoá, hàng năm tổ chức chiến dịch truyền thông về dân số trên môi trường số phù hợp với nhóm đối tượng, thông điệp và kênh triển khai;

- Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá số liệu về cơ sở thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số tại thôn.

2. Khai thác thư viện số và giám sát thông tin trên không gian mạng

- Khai thác, chia sẻ các tài liệu, hình ảnh, video, infographic, podcast, phim ngắn từ thư viện số cấp trên để phục vụ công tác truyền thông dân số tại địa phương.

- Giám sát nội dung: Theo dõi thông tin về dân số trên internet và mạng xã hội trên địa bàn để kịp thời phát hiện thông tin sai sự thật, xuyên tạc; phối hợp xác minh, xử lý hoặc đề nghị xử lý theo thẩm quyền, đồng thời chủ động cung cấp, lan tỏa thông tin chính thống.

- Áp dụng bộ chỉ số đo lường hiệu quả truyền thông số, thống kê lượt tiếp cận, tương tác trên các kênh số của xã phục vụ báo cáo hằng năm.

3. Đẩy mạnh truyền thông số đa nền tảng, phối hợp tại cơ sở

- Vận hành kênh truyền thông số chính thống của Trạm Y tế xã, thôn… (website, Zalo, Facebook...); duy trì và phát huy hiệu quả các nhóm Zalo của cộng tác viên dân số và người dân tại các thôn.

- Phổ biến các sản phẩm truyền thông mẫu (phóng sự, tọa đàm, thông điệp phát thanh, video...) phục vụ các sự kiện về dân số trong năm.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong biên soạn, sản xuất nội dung truyền thông số đơn giản theo hướng an toàn, có sự kiểm soát của con người, bảo đảm bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Vận động cán bộ và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các cuộc thi về dân số trên nền tảng số do các cấp tổ chức.

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn triển khai truyền thông về dân số trên nền tảng số, lồng ghép trong hoạt động ngoại khóa, bài giảng; hưởng ứng các chiến dịch truyền thông dân số trên môi trường số.

- Phối hợp với Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã duy trì các chuyên mục tuyên truyền về Dân số và Phát triển trên hệ thống phát thanh cơ sở và nền tảng số của địa phương.

- Tuân thủ quy định về an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Phối hợp với trung tâm dịch vụ tổng hợp xã, các cơ quan truyền thông

tuyến trên duy trì mục dân số và phát triển trên sóng phát thanh và các hệ thống thông tin của xã, lồng ghép thông tin vào mục chuyển đổi số của xã.

- Kết nối chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dữ liệu liên quan trong lĩnh vực y tế theo quy định về an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhất là đối với người chưa thành niên và các nhóm dễ bị tổ thương tối ưu hoá việc phân nhóm đối tượng truyền thông.

4. Phát triển nguồn lực và kỹ năng số

- Rà soát thực trạng hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin của Trạm Y tế và các thôn để đề xuất nâng cấp, đầu tư phù hợp.

- Cử cán bộ làm công tác dân số xã, nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số tham gia các lớp tập huấn về kỹ năng truyền thông số, sử dụng nền tảng số, sản xuất nội dung số đơn giản và nhận diện thông tin sai lệch.

- Tăng cường kiểm tra, hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp cho đội ngũ cộng tác viên dân số tại các thôn.

- Huy động sự hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, chuyển giao công nghệ của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã, đẩy mạnh hợp tác về chuyên môn kỹ thuật, đào tạo… chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Lồng ghép kinh phí thực hiện với Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 và các chương trình, đề án dự án có liên quan theo quy định; đồng thời huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, các cơ quan doanh nghiệp đóng trên địa phương, các thôn của xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên phạm vi toàn xã, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan về dân số, y tế và phát triển kinh tế - xã hội .

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm, phối hợp biên soạn, đăng tải, phổ biến các tài liệu, sản phẩm truyền thông số; quản lý và vận hành kênh truyền thông số của Trạm Y tế.

- Lập danh sách cử cán bộ dân số, cộng tác viên dân số tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực số do cấp trên tổ chức.

- Tổng hợp nhu cầu, lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao, trình UBND xã xem xét;

- Phối hợp với tuyến trên tiếp nhận, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện kế

hoạch của các phòng ban, ban ngành đoàn thể các thôn của xã tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo về Sở y tế và UBND xã theo quy định .

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân số và phát triển trên địa bàn xã.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong công tác dân số theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp đề xuất các giải pháp công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm việc kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu và an toàn thông tin theo quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền về dân số và phát triển, bảo đảm nội dung tuyên truyền chính xác, thống nhất, phù hợp với định hướng và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ về công tác dân số thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp, tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định và yêu cầu của cơ quan cấp trên; thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của UBND xã.

3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp

- Thông tin, tuyên truyền về dân số và phát triển; lồng ghép nội dung tuyên truyền dân số trong các hoạt động văn hóa, thể thao và gia đình, về công tác dân số trên địa bàn xã trên Đài truyền thanh xã.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã duy trì, nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền chuyên mục "Dân số và Phát triển" trên hệ thống truyền thanh cơ sở góp phần nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới.

4. Phòng Kinh Tế

- Căn cứ vào đề xuất của cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

- Phối hợp với Trạm Y tế và các phòng ban liên quan hướng dẫn việc lập, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí, hướng dẫn lồng ghép kinh phí từ các chương trình, đề án liên quan, đảm bảo không trùng lặp nhiệm vụ và nguồn chi.

5. Công an xã

- Phối hợp với Trạm y tế và các cơ quan liên quan bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trong quá trình triển khai các hoạt động truyền thông số về dân số; phối hợp triển khai phổ biến học liệu về dân số trên nền tảng Bình dân học vụ số theo chức năng, nhiệm vụ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

6. Đề nghị UBMTTQ xã và các Đoàn thể Chính trị - Xã hội

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số, phát huy vai trò của tổ chức , cộng đồng trong phổ biến thông tin chính thống trên môi trường số và trực tiếp tại cơ sở, phối hợp giám sát phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

7. Các Trưởng thôn

- Phối hợp với Trạm y tế và các phòng, ban, cơ quan chuyên môn thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số tại địa phương, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và mục tiêu chỉ tiêu được giao.

Các phòng, ban đơn vị, các cơ quan có liên quan và các cơ sở thôn căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Trạm y tế trước ngày 12/12 để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân xã và Sở y tế theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Trạm y tế (qua Phòng Dân số, trẻ em, BTXH) để tổng hợp, tham mưu Uỷ ban nhân dân xã xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (Chi cục Dân số- trẻ em để b/c);
- TT.Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã & các đoàn thể xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Trạm y tế xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KIẾN XƯƠNG T.HƯNG YÊN

Lưu Thị Thanh Mai